

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS - ST
Ngày 26/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng

Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng Thảo và bà Trần Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 26/7/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/HSST ngày 27/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST – HS ngày 14/7/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1975; HKTT và nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn Thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Văn H (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị B; Vợ: Lô Thị V và 01 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 13/2018/HSST ngày 10/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xử phạt Nguyễn Văn H 01 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/01/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện A, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

2. Nguyễn Long G; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1985; HKTT và nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn Thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Viết M; Con bà: Phúc Thị N; Vợ: Nguyễn Thị Q và 03 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 1313/2005/HSPT ngày 27/12/2005 của TAND Tối cao tại Hà Nội xử phạt Nguyễn Long G 03 năm tù về tội: "Cướp tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện A, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

3. Nguyễn Quang T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1995; HKTT và nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp:

Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn Thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Quang T; Con bà: Võ Thị T; Vợ: Đậu Thị A và 01 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện A, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

4. Mai Hồng M; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992; HKTT và nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Đoàn Thể, đảng phái: Không; Con ông: Mai Văn V; Con bà: Nguyễn Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện A, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Quang T – Sinh năm: 1972 – Trú tại: Thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An – Có mặt.

- Chị Nguyễn Thị L – Sinh năm: 1995 – Trú tại: Thôn 5, xã H, huyện A, Tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

* Vụ thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 12/01/2023, tại đám cưới ở thôn Hợp Tiến, xã H, huyện A, Nghệ An, Nguyễn Long G gặp Nguyễn Văn H, H nói với G về việc H muốn sử dụng ma túy thì G nói “G cũng đang muốn dùng” nên G nói với H, G sẽ nhờ Nguyễn Quang T mua ma túy cho G thì cả hai nhất trí. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, G và H đi bộ đến quán ăn của gia đình T ở tại thôn Q, xã H, huyện A, Tỉnh Nghệ An để ăn uống. Tại đây G nói với T có mua giúp được ma túy không để G và H góp tiền mua ma túy về sử dụng, thì được T đồng ý, nên G đưa cho T 200.000 đồng, H đưa cho T 400.000 đồng, Đòi T nói với H “Em cũng đang muốn dùng” nên T cũng góp vào 400.000 đồng cho tròn 1.000.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Sau đó T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của T có gắn thẻ sim số “0862.395.444” gọi vào số điện thoại “0345.744.615” của Mai Hồng M để nhờ M mua giúp ma túy, thì được M đồng ý. Sau đó T mượn xe máy nhãn hiệu YAMAHA - Biển kiểm soát 37M1- 196.09 của ông Nguyễn Quang T đi đến địa phận thôn 4, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An để gặp M. Khi gặp M, T đưa cho M 1.000.000 đồng, sau khi cầm tiền M nói T đứng chờ ở đó để M đi mua hộ ma túy cho, M đi bộ khoảng 100m thì gặp một người có tên V, mặc áo khoác màu đen, quần dài đen, đeo khẩu trang màu trắng (M không biết rõ họ, tên, địa chỉ), thường đứng ở đây để bán ma túy, M hỏi V “anh bán cho em 1.000.000 đồng hồng phiến được không?”, V đáp: “được 8 con” (ý là 1.000.000 đồng mua được 08 viên ma túy Hồng phiến). M đưa cho V số tiền 1.000.000đ thì V nói M chờ. Một lúc sau, V quay lại đưa cho M 01 túi ni lon bên trong có 08 viên

nén hình dạng tròn, giống nhau màu Hồng. M cầm túi ni lon có chứa 08 viên nén màu hồng quay trở lại và đưa cho T 08 viên nén màu hồng mới mua của V. T nhận lấy 08 viên nén màu Hồng và chở M về nhà, còn T điều khiển xe máy đi về quán của mình. Về đến quán, T lấy 08 viên nén, hình dạng tròn, giống nhau, màu Hồng vừa mua được đưa cho G 02 viên, H 03 viên, còn 03 viên còn lại T cất để sử dụng. Vào khoảng 21 giờ 20 phút, cùng ngày, T đang ở nhà thì Công an xã H gọi T đến trụ sở để làm việc vì gần đây nhận được thông tin phản ánh từ quần chúng nhân dân về việc T mở quán ăn tại xã H, bán hàng ăn quá giờ và có một số đối tượng có nhân thân xấu, có tiền án tiền sự về ma túy thường đến tập T ăn uống ở quán gây mất trật tự ở địa phương. Cơ quan Công an đã phân tích, giáo dục tư tưởng và các quy định về pháp luật cho T để T tránh xa tệ nạn xã hội, cung cấp thông tin về tội phạm. Quá trình làm việc, Nguyễn Quang T tự nhận thấy mình có hành vi vi phạm pháp luật nên đã tự thú về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và giao nộp 03 viên ma túy và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia.

Đến 01 giờ 30 phút, ngày 13/01/2023, biết T đã đến khai báo tại Cơ quan điều tra nên Nguyễn Long G đã đến đầu thú khai nhận hành vi của mình và giao nộp 01 viên nén, dạng hình tròn màu hồng và 1 phần viên nén, dạng hình tròn màu Hồng cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A. T và G khai nhận việc Nguyễn Văn H khởi xướng việc đi mua ma túy về sử dụng, H góp 400.000 đồng và được chia 03 viên ma túy để về sử dụng.

Cùng ngày 13/01/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã triệu tập Nguyễn Văn H đến làm việc và H đã khai nhận hành vi của mình. Qua test nhanh kiểm tra chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Văn H có kết quả: H dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Long G, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang T cùng các vật chứng thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã tiến hành ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Mai Hồng M và lệnh khám xét nơi ở nhưng M không có mặt tại địa phương.

Đến khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 10/4/2023, tại thôn 1, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An, khi Mai Hồng M đang có hành vi tàng trữ 2,40 gam ma túy (Methamphetamine), thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra, Mai Hồng M còn khai nhận trước đó vào ngày 12/01/2023, M đã mua giúp Nguyễn Quang T 08 viên ma túy với giá 1.000.000 đồng của một người tên V (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) tại thôn 4, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ 03 viên nén, hình dạng tròn, giống nhau, màu Hồng của Nguyễn Quang T giao nộp; 01 viên nén, hình dạng tròn, màu Hồng và một phần viên nén, hình dạng tròn, màu hồng của Nguyễn Long G giao nộp; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, gắn thẻ sim “0862.395.444” và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 37M1 - 196.09 thu giữ của Nguyễn Quang T.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 13/01/2023, Hội đồng mở niêm phong đã xác định 03 viên nén màu Hồng, hình dạng tròn, giống nhau (nghỉ là ma túy) thu giữ của của

Nguyễn Quang T, có khối lượng là 0,25 gam; 01 viên nén, hình dạng tròn, màu Hồng và một phần viên nén, hình dạng tròn, màu Hồng (nghỉ là ma túy) thu giữ của Nguyễn Long G có khối lượng 0,15 gam.

Để phục vụ quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng đã lấy toàn bộ 03 viên nén màu Hồng, hình dạng tròn, giống nhau có khối lượng 0,25 gam thu giữ của Nguyễn Quang T; 01 viên nén, hình dạng tròn, màu Hồng và một phần viên nén, hình dạng tròn, màu hồng có khối lượng 0,15 gam thu giữ của Nguyễn Long G, gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An để giám định về chất ma túy.

+ Tại bản Kết luận giám định số 110/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 17/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Các viên nén hình tròn màu Hồng thu giữ của Nguyễn Quang T gửi tới giám định là chất ma túy (Methamphetamine). 03 viên nén hình dạng tròn, màu hồng thu giữ của Nguyễn Quang T có tổng khối lượng 0,25 gam. Số ma túy được sử dụng hết trong quá trình giám định.

+ Tại bản kết luận giám định số 111/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 17/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “01 viên nén, hình dạng tròn, màu hồng và một phần viên nén, hình dạng tròn, màu hồng thu giữ của Nguyễn Long G có khối lượng 0,15 gam. Số ma túy được sử dụng hết trong quá trình giám định.

* Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 10/4/2023, Mai Hồng M bắt xe Bus đi đến vòng xuyến Ngã tư đường mòn Hồ Chí Minh, thuộc địa phận xã K, huyện A, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, M xuống xe đi bộ và gặp một người đàn ông tự xưng tên là T, mặc áo khoác đen, quần dài đen, đeo khẩu trang đen, dáng người cao gầy (không biết rõ họ, tên, địa chỉ của người này). M nói với người đàn ông tên T là: “Bán cho em ít ngô mờ” (ý M nói là bán cho M ít ma túy Hồng phiến) thì T đồng ý và nói M đứng chờ. Một lúc sau, T quay lại và đưa cho M 01 gói ni lông trong suốt, bên trong có 02 bọc giấy, bên trong mỗi bọc giấy đều có các viên nén màu Hồng. Sau đó M đưa cho T số tiền 3.000.000 đồng, T nói với M: “25 viên” (ý T nói là hai mươi lăm viên ma túy Hồng phiến). Sau đó, M cất giữ số viên nén vừa mua được ở bên trong, phía trước quần lót của M, rồi bắt xe bus đi về nhà ở xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An. Khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, M xuống xe và đi bộ đến thôn 1, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An để tìm chỗ vắng người mục đích để sử dụng ma túy, thì bị lực lượng Công an huyện A, tỉnh Nghệ An kiểm tra và phát hiện ở bên trong, phía trước quần lót của M có 01 gói ni lông trong suốt, chứa bên trong có 02 bọc giấy, trong 02 bọc giấy này có tổng cộng 25 viên nén, hình dạng tròn, giống nhau, màu Hồng (nghỉ là ma túy). M khai nhận đó là ma túy hồng phiến, M mua về để sử dụng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa M về trụ sở Công an huyện A, tỉnh Nghệ An để điều tra giải quyết.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Mai Hồng M 01 gói ni lông trong suốt, bên trong có 02 gói giấy, gói giấy số 01 chứa 15 viên nén, dạng hình tròn, giống nhau, màu Hồng; gói giấy thứ 02 chứa 10 viên nén, dạng hình tròn, màu hồng. Tổng thu giữ là 25 viên nén, hình dạng tròn, giống nhau, màu hồng, có khối lượng 2,40

gam; 01 chiếc điện thoại Sam Sung GalaxyA5 màu đen gắn thẻ sim “0345744615”.

Để phục vụ quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng đã lấy ngẫu nhiên 03 viên nén màu hồng, hình dạng tròn, có khối lượng 0,25 gam trong gói giấy số 01, ký hiệu là M1; Lấy ngẫu nhiên 02 viên nén, dạng hình tròn, màu hồng có khối lượng 0,2 gam trong gói giấy thứ 02, ký hiệu là M2, gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nghệ An để giám định về chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 433/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 16/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Hai mẫu viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Mai Hồng M gửi tới giám định đều là chất ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình dạng tròn, màu hồng (25 viên) thu giữ của Mai Hồng M có tổng khối lượng 2,40 gam.

Ngày 26/4/2023, CQ CSĐT Công an huyện A, tỉnh Nghệ An ra đã Quyết định nhập vụ án hình sự số 01/QĐ-CQĐT ngày 26/4/2023, nhập vụ án hình sự “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 12/01/2023 tại xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An” theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 03/QĐ-CQĐT ngày 19/01/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện A, tỉnh Nghệ An với vụ án hình sự “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 10/4/2023 tại xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An” theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 21/QĐ-CQĐT ngày 19/4/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện A, tỉnh Nghệ An.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Long G, Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang T và Mai Hồng M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại H sơ vụ án

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS-HS ngày 26/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Long G và Nguyễn Quang T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Mai Hồng M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối bị cáo Nguyễn Văn H; Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 18 – 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (Ngày 19/01/2023).

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối bị cáo Nguyễn Long G; Xử phạt: Nguyễn Long G từ 13 – 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 13/01/2023).

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang T; Xử phạt: Nguyễn Quang T từ 12 - 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 13/01/2023).

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối bị cáo Mai Hồng M; Xử phạt: Mai Hồng M từ 05 năm –

05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (Ngày 10/4/2023).

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Số ma túy thu giữ của Nguyễn Quang T và Nguyễn Long G đã được sử dụng hết trong quá trình giám định.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Mai Hồng M còn lại là: 20 viên nén, dạng hình tròn, màu hồng, có khối lượng 1,95 gam.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, gắn thẻ sim “0862395444” thu giữ của Nguyễn Quang T; 01 chiếc điện thoại Sam Sung GalaxyA5 màu đen gắn thẻ sim “0345744615” thu giữ của Mai Hồng M.

Tại phiên tòa các bị cáo thống nhất như quan điểm của Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng các bị cáo nói: Hành vi của các bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

Trong vụ án này, có bị cáo Mai Hồng M phạm tội nhiều lần, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện A, tỉnh Nghệ An đã nhập vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 12/01/2023 tại xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An” theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 03/QĐ-CQĐT ngày 19/01/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện A, tỉnh Nghệ An với vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 10/4/2023 tại xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An” theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 21/QĐ-CQĐT ngày 19/4/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện A, tỉnh Nghệ An là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 170 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của họ. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 và 293 của Bộ luật tố tụng hình sự là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Long G, Nguyễn Quang T và Mai Hồng M khai nhận:

Vào khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 12/01/2023, tại thôn Q, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn H, Nguyễn Long G và Nguyễn Quang T đã bàn bạc, thống nhất góp chung được số tiền 1.000.000 đồng để mua ma túy về chia nhau nhằm mục đích để sử dụng. Nguyễn Quang T đã liên lạc với Mai Hồng M để nhờ M mua hộ ma túy. Mai Hồng M đã dùng số tiền 1.000.000 đồng do Nguyễn Quang T đưa và mua của một người không quen biết được 08 viên ma túy rồi đưa lại cho T. Sau đó, T đưa ma túy về, chia số ma túy mua được cho H 3 viên, G 02 viên và T giữ lại 03 viên nhằm mục đích đưa về nhà riêng của các bị cáo để sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, T đã tự thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại 03 viên ma túy. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 13/01/2023, G đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 viên và 01 phần viên ma túy còn lại; Đối với 03 viên ma túy của H, H đã sử dụng hết 01 viên; 02 viên còn lại theo H khai đã bị ướm hư hỏng nên H đã vứt đi. Vì vậy, số ma túy còn lại do Nguyễn Quang T và Nguyễn Long G giao nộp là 04 viên và 01 phần viên, có khối lượng 0,4 gam. Như vậy, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Long G, Nguyễn Quang T và Mai Hồng M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,4 gam ma túy, nhằm mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ 03 viên nén, hình dạng tròn, giống nhau, màu hồng của Nguyễn Quang T giao nộp; 01 viên nén, hình dạng tròn, màu hồng và một phần viên nén, hình dạng tròn, màu hồng của Nguyễn Long G giao nộp; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, gắn thẻ sim “0862.395.444” và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 37M1 - 196.09 thu giữ của Nguyễn Quang T.

Ngoài ra, Mai Hồng M còn khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 10/4/2023, tại thôn 1, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An, Mai Hồng M đã có hành vi tàng trữ 25 viên ma túy, có khối lượng 2,40 gam nhằm mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Công an huyện A phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Mai Hồng M 01 gói ni long trong suốt, bên trong có 02 gói giấy, gói giấy số 01 chứa 15 viên nén, dạng hình tròn, giống nhau, màu hồng; gói giấy thứ 02 chứa 10 viên nén, dạng hình tròn, màu hồng. Tổng thu giữ là 25 viên nén, hình dạng tròn, giống nhau, màu Hồng; 01 chiếc điện thoại Sam Sung GalaxyA5 màu đen gắn thẻ sim “0345744615”.

Tại bản Kết luận giám định số 110/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 17/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Các viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Nguyễn Quang T gửi tới giám định là chất ma túy (Methamphetamine). 03 viên nén hình dạng tròn, màu hồng thu giữ của Nguyễn Quang T có tổng khối lượng 0,25 gam”. Số ma túy được sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản kết luận giám định số 111/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 17/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “01 viên nén, hình dạng tròn, màu hồng và một phần viên nén, hình dạng tròn, màu hồng thu giữ của

Nguyễn Long G có khối lượng 0,15 gam”. Số ma túy được sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 433/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 16/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Hai mẫu viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Mai Hồng M gửi tới giám định đều là chất ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình dạng tròn, màu hồng (25 viên) thu giữ của Mai Hồng M có tổng khối lượng 2,40 gam.

Mặc dù, các bị cáo khai đã chung tiền nhau, nhờ Mai Hồng M mua được 08 viên ma túy (Methamphetamine) về để sử dụng. Tuy nhiên, số ma túy thu giữ được còn lại do các bị cáo G và T giao nộp là 04 viên và 01 phần viên, có khối lượng 0,4 gam. Nên chỉ có cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Long G, Nguyễn Quang T và Mai Hồng M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,4 gam ma túy (Methamphetamine) vào ngày 12/01/2023. Riêng bị cáo Mai Hồng M còn có hành vi tàng trữ trái phép 25 viên ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 2,40 gam vào ngày 10/4/2023. Như vậy, bị cáo Mai Hồng M đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 02 lần là vào ngày 12/01/2023 và ngày 10/4/2023.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Long G và Nguyễn Quang T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Mai Hồng M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Tính chất vụ án đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Long G và Nguyễn Quang T là nghiêm trọng, đối với bị cáo Mai Hồng M là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm lớn cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy.

Các bị cáo thực hiện phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội là nhằm để sử dụng. Thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

Hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra làm ảnh hưởng đến sức khỏe đối với các bị cáo và còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm đấu tranh riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, cần đánh giá vai trò, vị trí của từng bị cáo để lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mỗi bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H là người lớn tuổi nhất và đã từng bị xử phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và là người khởi xướng việc mua ma túy về sử dụng nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; Bị cáo Nguyễn Long G hưởng ứng tích cực khi được H rủ rê; Nguyễn Quang T là người trực tiếp nhờ Mai Hồng M mua ma túy và Mai Hồng M là người trực tiếp mua ma túy nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức. Ngoài ra, Mai Hồng M còn thực hiện hành vi tội

phạm khác, không có đồng phạm. Vì vậy, Mai Hồng M phải chịu tình tiết định khung hình phạt “phạm tội 2 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Nguyễn Văn H có nhân thân xấu về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Nguyễn Long G có nhân thân xấu về tội “Cướp tài sản”; Các bị cáo Nguyễn Quang T và Mai Hồng M có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Riêng bị cáo Nguyễn Quang T tự thú về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình sinh sống tại địa phương có nhiều đóng góp xây dựng quê hương nhân dịp kỷ niệm 200 năm danh xưng A, 60 năm ngày tách lập huyện được UBND huyện A tặng giấy khen, bị cáo có bà nội là người có công với cách mạng được nhà nước tặng huân chương kháng chiến và có nhiều thành tích trong quá trình sinh sống tại địa phương được tặng giấy khen nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Đối với bị cáo Nguyễn Long G đã đến Công an huyện A để đầu thú về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình sinh sống ở địa phương gia đình bị cáo có nhiều đóng góp cho phong trào xây dựng quê hương như ủng hộ xã làm đường giao thông nông thôn, sân bóng đá số tiền 4.500.000 đồng và 02 ghế đá trị giá 1.000.000 đồng, ủng hộ xây Đền thờ các anh hùng liệt sỹ 03 cây xanh và số tiền 10.000.000 đồng, ủng hộ trường mầm non xã 2 công trình vui chơi trị giá 2.500.000 đồng; Bị cáo có bố đẻ được Bộ Công an tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”, được Chủ tịch UBND xã H tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”, có ông nội là Nguyễn Hải Nam được nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng ba và bác ruột được tặng Huy hiệu 30 năm tuổi đảng. Nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của toàn xã hội một thời gian là thực sự cần thiết để các bị cáo có thời gian sửa chữa những sai lầm của mình nhằm trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính chất nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét nghề nghiệp của các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, các bị cáo không có tài sản riêng gì, các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng mà không nhằm mục đích khác nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Xét hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo: Đối với người đàn ông tên V và tên T đã bán ma túy cho Mai Hồng M ngày 12/01/2023

và ngày 10/4/2023, do không xác định được căn cước cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với ông Nguyễn Quang T cho bị cáo Nguyễn Quang T mượn xe máy nhưng ông T không biết T sử dụng xe máy đi mua ma túy, còn chị Nguyễn Thị L không phải là chủ thuê bao số điện thoại 0345.744.615 mà bị cáo M liên lạc để mua ma túy nên cơ quan CSĐT Công an huyện A không xử lý ông T và chị L là đúng pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 03 viên nén màu hồng, hình dạng tròn, giống nhau có khối lượng 0,25 gam thu giữ của Nguyễn Quang T; 01 viên nén, hình dạng tròn, màu hồng và một phần viên nén, hình dạng tròn, màu hồng có khối lượng 0,15 gam thu giữ của Nguyễn Long G đã sử dụng hết trong quá trình giám định về chất ma túy.

- 25 viên nén, hình tròn, màu hồng, giống nhau thu giữ của Mai Hồng M có khối lượng 2,4 gam, đã sử dụng giám định về chất ma túy hết 03 viên, có khối lượng 0,25 viên. Số ma túy còn lại là 20 viên, có khối lượng 1,95 gam là loại hàng nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, gắn thẻ sim “0862395444” thu giữ của Nguyễn Quang T; 01 chiếc điện thoại Sam Sung GalaxyA5 màu đen gắn thẻ sim “0345744615” thu giữ của Mai Hồng M là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter biển kiểm soát 37M1- 196.09 thu giữ của Nguyễn Quang T, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Nguyễn Quang T, khi cho mượn ông T không biết T sử dụng vào việc phạm tội, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A đã trả lại cho ông T là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Long G và Nguyễn Quang T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Bị cáo Mai Hồng M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

2/ Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

2.1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối bị cáo Nguyễn Văn H;

Xử phạt: Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (Ngày 19/01/2023).

2.2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối bị cáo Nguyễn Long G;

Xử phạt: Nguyễn Long G 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 13/01/2023).

2.3. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang T;

Xử phạt: Nguyễn Quang T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 13/01/2023).

2.4. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mai Hồng M;

Xử phạt: Mai Hồng M 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (Ngày 10/4/2023).

3/ Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Long G, Nguyễn Quang T và Mai Hồng M.

4/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 Bộ luật Hình sự.

- **Tịch thu tiêu huỷ:** 20 viên ma tuý (Methamphetamine), có khối lượng 1,95 gam thu giữ của Mai Hồng M.

- **Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước:** 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, gắn thẻ sim “0862395444” thu giữ của Nguyễn Quang T; 01 chiếc điện thoại Sam Sung GalaxyA5, màu đen, gắn thẻ sim “0345744615” thu giữ của Mai Hồng M.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/6/2023 giữa Công an huyện A và Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

5/ Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2017/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Long G, Nguyễn Quang T, Mai Hồng M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS A;
- Các bị cáo; Người CQLNVLQ
- Lưu H sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lệ Hằng

